

Số: *25* /2021/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày *08* tháng *12* năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ hỗ trợ thai sản và chính sách thôi việc đối với
người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố)
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 14314/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ thai sản và chính sách thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ hỗ trợ thai sản đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố), cụ thể như sau

1. Đối tượng áp dụng

Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) đang trong thời gian nghỉ thai sản theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành.

2. Mức hỗ trợ

Trong thời gian nghỉ thai sản được hỗ trợ bằng mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng.

3. Thời gian để tính chế độ

Thời gian nghỉ thai sản theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội.

Điều 2. Quy định chế độ hỗ trợ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố), cụ thể như sau

1. Đối tượng áp dụng

- a) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) khi thôi việc.
- b) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) đã thôi việc từ ngày 01 tháng 8 năm 2017 nhưng chưa được giải quyết chế độ thôi việc theo quy định của tỉnh.

2. Mức hỗ trợ

- a) Hỗ trợ mỗi năm công tác bằng 01 tháng phụ cấp hiện hưởng, việc xác định mức phụ cấp hiện hưởng được tính theo mức lương cơ sở được áp dụng tại thời điểm thôi việc.

- b) Riêng đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có thời gian công tác dưới 60 tháng, khi thôi việc thì được hỗ trợ như người hoạt động không chuyên trách cấp xã; các trường hợp công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên, khi thôi việc được hỗ trợ theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

3. Thời gian để tính chế độ

- a) Thời gian không tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện, Bảo hiểm xã hội bắt buộc (không áp dụng đối với các trường hợp bắt buộc phải tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 trở về sau).

- b) Thôi việc tại thời điểm nào thì hưởng hỗ trợ cho quá trình công tác đến thời điểm đó (bao gồm cả thời gian công tác không liên tục). Trường hợp thời gian công tác từ 07 tháng đến 11 tháng thì được làm tròn 01 năm để tính chế độ.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2021./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL thuộc Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PCTHĐ.



CHỦ TỊCH

Thái Bảo